

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn thành phố

Thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (gọi tắt là Nghị định số 277/2025/NĐ-CP), Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ, mục tiêu của Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.
- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.
- Rà soát, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo đủ phòng học, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi đảm bảo theo quy định. Góp phần đảm bảo trẻ em được tiếp cận giáo dục mầm non chất lượng, công bằng và bình đẳng.
- Bảo đảm số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên theo tiêu chuẩn quy định.
- Ưu tiên các nguồn lực phát triển giáo dục mầm non; phát huy hiệu quả các đề án, kế hoạch, chương trình nhằm góp phần hoàn thành mục tiêu của Nghị quyết số 218/2025/QH15.

2. Yêu cầu

- Triển khai kịp thời Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến tất cả phường, xã.
- Chủ động rà soát, đánh giá và có kế hoạch đảm bảo các điều kiện về tỷ lệ huy động trẻ đến trường, lớp; tình hình đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách cho đội ngũ và trẻ em theo quy định.
- Tăng cường công tác truyền thông về thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHỔ CẬP GIÁO DỤC MẦM NON CHO TRẺ EM TỪ 3 ĐẾN 5 TUỔI GIAI ĐOẠN TỪ NAY ĐẾN NĂM 2030

1. Đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ tiêu của Đại hội Đảng bộ thành phố Huế, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Rà soát tổng thể mạng lưới trường học trên địa bàn nhằm tăng thêm quỹ đất cho ngành Giáo dục và Đào tạo bằng nhiều biện pháp như: Ưu tiên xây dựng trường mầm non; bố trí quỹ đất tại các khu đô thị mới, khu tái định cư, khu vực đông dân cư để xây dựng trường học; ưu đãi về chính sách đất đai để đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục theo các quy định của Nhà nước; thúc đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng. Ưu tiên dành quỹ đất công hiện có để xây dựng trường mầm non, kể cả việc xin chủ trương thực hiện hoán đổi, đấu giá quyền sử dụng đất sau khi đã tạo lại quỹ đất và nguồn vốn để xây dựng các trường học.

- Ưu tiên ngân sách chi cho phát triển giáo dục mầm non, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ các Chương trình mục tiêu quốc gia để ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non và đội ngũ giáo viên mầm non; đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia mới về hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035 theo Nghị quyết số 71-NQ/TW; tháo gỡ bất cập trong các quy định hiện hành về quy hoạch, đất đai và tăng cường các mô hình liên kết, hợp tác với các nhà đầu tư nước ngoài để phát triển giáo dục mầm non.

- Phát triển giáo dục mầm non ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, bãi ngang, ven biển, khu đông dân cư, địa bàn có khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất. Quy hoạch, đầu tư xây dựng bảo đảm đủ trường lớp, cơ sở vật chất, bảo đảm 01 phòng học/lớp, 100% phòng học kiên cố, trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Phát huy mô hình trường học hạnh phúc, trường học thông minh, trường thực hiện nội dung giáo dục chất lượng cao, tiên tiến, hội nhập khu vực và quốc tế.

2. Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ đảm bảo điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, bố trí đủ giáo viên bảo đảm theo định mức quy định tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

- Xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hợp lý và đồng bộ về cơ cấu đội ngũ, đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

- Thực hiện đào tạo gắn với nhu cầu để bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới mô hình, phương thức đào tạo giáo viên, gắn việc đào tạo trong các trường sư phạm với hoạt động thực tiễn tại các trường học; thực hiện đào tạo giáo viên theo cơ chế đặt hàng; sắp xếp, bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

- Nâng cao chất lượng thực hiện và phát triển Chương trình giáo dục mầm non, vận dụng các phương pháp tiên tiến, phù hợp với năng lực trẻ và điều kiện thực tiễn; đồng thời chuẩn bị đủ các điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất và tài liệu, học liệu để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức các hội thảo, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; nâng cao năng lực quản lý, tổ chức hoạt động cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non tại các cơ sở giáo dục mầm non nhằm tăng cường sự gắn kết, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ. Theo dõi, báo cáo tiến độ lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên mầm non theo quy định.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trong cơ sở giáo dục mầm non theo quy định.

- Đẩy mạnh việc ký kết và triển khai hiệu quả các thỏa thuận, hợp tác quốc tế về phát triển giáo dục mầm non; tạo cơ hội, điều kiện cho đội ngũ tham gia học tập thực tế kinh nghiệm triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại các tỉnh thành trong nước; học tập mô hình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và quốc tế nhằm hướng đến phát triển giáo dục mầm non Thành phố xứng tầm quốc tế.

3. Xây dựng lộ trình đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

- Đến năm 2030, 100% phường, xã hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Phối hợp rà soát tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi phổ cập, triển khai cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu ngành, xác định mã định danh của trẻ, khai thác dữ liệu dân cư để quản lý phổ cập trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ chính sách đối với trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định.

- Triển khai hệ thống phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ để quản lý dữ liệu phổ cập, kết nối toàn thành phố từ xã, phường về trực dữ liệu của thành phố phục vụ việc đánh giá, công nhận đạt chuẩn phổ cập theo quy định.

4. Công tác tuyên truyền

- Tăng cường tuyên truyền các nội dung, chính sách, ý nghĩa về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành Giáo dục; người dân, cộng đồng và toàn xã hội.

- Huy động các nguồn lực tại địa phương, thực hiện tốt công tác vận động trẻ ra lớp.

- Thực hiện đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp các cơ quan báo chí, truyền thông, đưa tin, ghi hình các hoạt động về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 đến 5 tuổi

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Đến năm 2028: 50% phường, xã trở lên đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Đến năm 2030: 100% phường, xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

1. Đối với các chính sách hỗ trợ cho các đối tượng được hưởng theo quy định do ngân sách đảm bảo.

2. Đối với các chính sách về đầu tư phát triển mạng lưới trường lớp thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục lồng ghép từ nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia được cấp có thẩm quyền giao trong kế hoạch hàng năm của các sở, ngành, địa phương theo phân cấp quản lý hiện hành.

3. Nguồn vốn xã hội hóa giáo dục và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

4. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Xây dựng đề án, xác định lộ trình thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

- Tham mưu thành lập đoàn tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận phường, xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp các đơn vị chức năng hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu, đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác điều tra trẻ ra lớp.

- Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch giao lưu, học tập kinh nghiệm về công tác phổ cập và phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố.

- Tham mưu triển khai hệ thống phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ để quản lý dữ liệu phổ cập, kết nối toàn thành phố từ xã, phường về trực dữ liệu của thành phố phục vụ việc đánh giá, công nhận đạt chuẩn phổ cập theo quy định.

- Định kỳ báo cáo việc triển khai thực hiện Nghị quyết phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

2. Công an thành phố

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các phường, xã, các cơ sở giáo dục mầm non rà soát, cập nhật và cung cấp thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư về dân cư theo quy định phục vụ xác định, huy động đối tượng trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trong diện phổ cập theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố bố trí đủ định mức đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập trong tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định.

4. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan thực hiện lồng ghép tỷ lệ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn thành phố vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm và giai đoạn 5 năm 2026-2030.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của thành phố, trên cơ sở đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí để triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại thành phố theo phân cấp ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo công tác ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn thông tin; xây dựng chính quyền số và chuyển đổi số, phục vụ hiệu quả công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

6. Sở Văn hóa và Thể thao

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tuyên truyền, vận động các gia đình, cộng đồng, cơ quan về mục tiêu, lợi ích và tham gia tích cực đối với công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông của thành phố và hệ thống

thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền về mục tiêu phổ cập giáo dục trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, tăng cường tuyên truyền về công tác phổ cập giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố:

- Thực hiện quy hoạch và tạo lập quỹ đất để bố trí đất dành cho các cơ sở giáo dục; xem xét tháo gỡ những khó khăn vướng mắc về đất đai tại các cơ sở giáo dục trong thành phố theo quy định để đảm bảo các điều kiện cho công tác phổ cập giáo dục.

- Lòng ghép các nguồn lực của các chương trình mục tiêu vào kế hoạch triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

8. Sở Xây dựng

Nghiên cứu, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ trong quá trình triển khai thực hiện xây dựng các công trình giáo dục trên địa bàn thành phố để đảm bảo thực hiện công tác phổ cập giáo dục.

9. Các sở, ngành khác và các cơ quan, tổ chức liên quan

Các sở, ngành khác và cơ quan, tổ chức liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố các giải pháp thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15; Nghị định số 277/2025/NĐ-CP; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, tuyên truyền, kiểm tra giám sát các địa phương thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

10. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Đưa mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào các văn kiện Đảng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức rà soát tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi phổ cập đến trường, lớp. Thực hiện công tác điều tra, thống kê, cập nhật dữ liệu trên hệ thống phần mềm phổ cập; đảm bảo dữ liệu xác thực và chính xác; xây dựng lộ trình đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Ưu tiên phát triển giáo dục mầm non ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo, bãi ngang, ven biển, khu đông dân cư, địa bàn có khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất.

- Quy hoạch, bảo đảm đủ trường, lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Triển khai cập nhật đầy đủ, đảm bảo tính chính xác của dữ liệu trên hệ thống phần mềm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, kết nối với hệ thống của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân phối hợp với cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn huy động trẻ em ra lớp.

11. Cơ sở giáo dục mầm non

- Cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu, thường xuyên rà soát, bổ sung; đảm bảo 100% trẻ có xác thực mã định danh.

- Đảm bảo điều kiện giáo viên trên lớp theo quy định.

- Có kế hoạch mua sắm, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách cho đội ngũ và trẻ đúng quy định.

- Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non; vận dụng các phương pháp tiên tiến, phát triển phù hợp với điều kiện tại đơn vị.

- Tăng cường truyền thông với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn thành phố. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (để b/c);
- UBND thành phố: CT, các PCT;
- Các cơ quan, đơn vị có tên tại mục V;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình